TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/HS-ST
Ngày 29 tháng 7 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị H1

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Ông Lê Quí Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị H2- Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hoà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2024/HSST ngày 24/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T (tên gọi khác: L), sinh ngày 18 tháng 6 năm 1988, tại Khánh Hoà; Nơi đăng ký thường trú: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; Nơi sinh sống: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1966; mẹ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1966; Vợ: Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1995; Con: 01 con (sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt tại phiên toà).

- *Người làm chứng:* Mang Thị Kim C; Trương Minh D; Nguyễn Ngọc P1; Võ Minh C1; Trần Quốc T2; Nguyễn Thị Kim H (Người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 05/01/2024, Công an xã C tuần tra trên địa bàn xã thì phát hiện Mang Thị Kim C, Nguyễn Ngọc P1, Võ Minh C1, Trương Minh D, Trần Quốc T2 đang ngồi ăn uống tại căn chòi bên cạnh nhà C ở thôn P, xã C, huyện C và có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Khi thấy Tổ tuần tra, con rể của C là Nguyễn Trọng T từ trong nhà bỏ chạy ra phía sau thì bị Tổ tuần tra khống

chế, giữ lại. Qua làm việc, T tự nguyện giao nộp 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy từ nhà vệ sinh và 01 bịch nilon màu trắng trong, kích thước (3x2,2)cm, được hàn kín, bên trong chứa ma túy mà T đã mua vào ngày 30/12/2023 của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại thị trấn C với giá 400.000 đồng. Tối ngày 04/01/2024, T lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại, T cất vào tủ lạnh bị hư hỏng đặt trong gian bếp. Tổ tuần tra tiến hành lập biên bản, niêm phong các tang vật, đưa những người nói trên về trụ sở làm việc và tiến hành xét nghiệm chất ma túy, kết quả: T, D, P1 và C1 dương tính với ma túy.

Tại Kết luận giám định số 65 ngày 23/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh K kết luận: "Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2642g, là (loại) Methamphetamine".

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Trọng T đã thành khẩn khai báo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Trọng T tại khu vực thị trấn C, huyện C, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Ngọc P1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 03/01/2024 tại Tổ A T, phường V, thành phố N và Trương Minh D sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 04/01/2024 tại thôn N, xã D, huyện D, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã chuyển hồ sơ, tài liệu đến Công an phường V và Công an xã D để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P1 và D.

Đối với Võ Minh C1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 03/01/2024 tại thôn P, xã C; huyện C, Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C1.

Đối với Mang Thị Kim C: do không biết việc T cất giấu ma tuý tại nhà của mình nên không có cơ sở để xử lý.

Về vật chứng: 01 bịch nylon chứa ma túy (loại Methamphetamine) có khối lượng 0,2642g đã sử dụng hết trong quá trình giám định; 01 dụng cụ đựng nước được chế tạo từ phần thân trên của chai nhựa màu trắng, không nhãn hiệu dán băng keo gắn với ly thuỷ tinh; nắp dụng cụ bằng nhựa màu đen có gắn 01 nỏ thuỷ tinh dài 6,5 cm và 01 ống hút nhựa màu vàng - trắng dài 27 cm.

Vật chứng nói trên hiện chưa xử lý, nay chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện C để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số: 53/CT-VKSCL ngày 21/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Trọng T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C sau khi phân tích đánh giá các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, và giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 dụng cụ đựng nước được chế tạo từ phần thân trên của chai nhựa màu trắng, không nhãn hiệu dán băng keo gắn với ly thuỷ tinh; nắp dụng cụ bằng nhựa màu đen có gắn 01 nỏ thuỷ tinh dài 6,5 cm và 01 ống hút nhựa màu vàng - trắng dài 27 cm.

Tại phiên tòa căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bản cáo trạng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử được tống đạt cho bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung*: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng T đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận:

Do cần ma túy để sử dụng nên vào ngày 30/12/2023, Nguyễn Trọng T mua 01 bịch ma túy loại Methamphetamine của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại thị trấn C, huyện C với giá 400.000 đồng. Vào tối ngày 04/01/2024, T lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại có khối lượng 0,2642 gam, T bỏ vào bịch nilon màu trắng trong, kích thước (3x2,2)cm, được hàn kín rồi cất giấu vào tủ lạnh đặt tại nhà ở thôn P, xã C, huyện C. Đến ngày 05/01/2024, khi Công an xã C kiểm tra, T đã giao nộp gói ma túy trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trọng T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp tới chế độ độc quyền quản lý đối với các chất gây nghiện nói chung và ma tuý nói riêng của Nhà nước. Bị cáo

hoàn toàn ý thức được mọi hành vi tàng trữ chất ma tuý là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong cộng đồng dân cư, gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[4] Từ những phân tích nêu trên, với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung trong tình hình hiện nay.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện, mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có điều kiện về kinh tế để thi hành án do đó Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6] Về nguồn gốc số ma tuý Nguyễn Trọng T khai mua của một người đàn ông tại thị trấn C, tuy nhiên quá điều tra để xác minh chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, nên chưa có căn cứ xem xét, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ.

[7] Đối với Nguyễn Ngọc P1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 03/01/2024 tại Tổ A T, phường V, thành phố N và Trương Minh D sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 04/01/2024 tại thôn N, xã D, huyện D, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã chuyển hồ sơ, tài liệu đến Công an phường V và Công an xã D để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P1 và D.

[8] Đối với Võ Minh C1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 03/01/2024 tại thôn P, xã C; huyện C, Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C1.

[9] Đối với Mang Thị Kim C: do không biết việc T cất giấu ma tuý tại nhà của mình nên không có cơ sở để xử lý.

[10] Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 dụng cụ đựng nước được chế tạo từ phần thân trên của chai nhựa màu trắng, không nhãn hiệu dán băng keo gắn với ly thuỷ tinh; nắp dụng cụ bằng nhựa màu đen có gắn 01 nỏ thuỷ tinh dài 6,5 cm và 01 ống hút nhựa màu vàng - trắng dài 27 cm.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng điều luật cho bị cáo là có cơ sở, phù hợp với nội dung vụ án. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Trọng T **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án".

2. *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 dụng cụ đựng nước được chế tạo từ phần thân trên của chai nhựa màu trắng, không nhãn hiệu dán băng keo gắn với ly thuỷ tinh; nắp dụng cụ bằng nhựa màu đen có gắn 01 nỏ thuỷ tinh dài 6,5 cm và 01 ống hút nhựa màu vàng - trắng dài 27 cm. Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu vậy chứng ngày 27/6/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo Nguyễn Trọng T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị H1